TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **125**/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **213**/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Và A K** - Sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Bản N Ư, xã N Ư, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Chị **Vừ Thị M (Vừ Thị M)** - Sinh năm 1970;

Địa chỉ: Bản NƯ, xã NƯ, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Và A K và chị Vừ Thị M (Vừ Thị M) thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Và A K và chị Vừ Thị M (Vừ Thị M) thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Các con chung gồm: Và A D- sinh năm 1990; Và A C- sinh năm 1992; Và A B- sinh năm 1995 đã thành niên. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung là cháu Và A G- sinh ngày 24/10/2012 cho chị Vừ Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu G đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Và A K có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản và công nợ**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các đương sự được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. ĐB;
- UBND xã Na Ư, HĐB (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS H. ĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan